TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2018/HSST
Ngày 10-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Nga.

Ông Lại Hữu Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Tuấn Đ, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường B, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Bình N và bà Trần Thị Mai H; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 26/7/2005 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Bản án số 350/2005/HSPT (Bị cáo chưa chấp hành xong án phí và bồi thường dân sự).

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 17/3/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 39/2010/HSST (đã được xóa án tích).

- Ngày 04/4/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí

Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 34/2011/HSST (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 19/3/2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

* Bị hại: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1958 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Số C18/10DR đường số 15, khu dân cư H, ấp 4B, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1970 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 2384/23/11 Q, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người làm chứng: Ông Lê Công N, sinh năm 1989 – vắng mặt.

Nơi cư trú tại: Số 23 đường số 7, khu dân cư T, ấp 4B, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 00 ngày 19/3/2018, Dương Tuấn Đ đi bộ từ đường Dương Bá Trạc thuộc địa bàn Quận 8 đến đường số 9A thuộc khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến giao lộ giữa đường số 9A với đường số 18 thì Đ phát hiện chiếc xe mô tô kiểu wave, màu đỏ, biển số 52S3-5444 của ông Nguyễn Hữu N đang dựng ở lề đường số 18 (cách chỗ ông N ngồi khoảng 5m), chìa khóa xe gắn sẵn trên công tắc và không có người trông coi nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này, bán lấy tiền tiêu xài. Đ tiến đến gần chiếc xe, mở công tắc, ngồi lên xe và điều khiển xe bỏ chạy được vài mét thì ông N phát hiện và tri hô. Đ điều khiển xe của ông N chạy được khoảng 10 mét thì bị người dân đuổi theo, bắt giữ và giao Đ cho Công an xã Bình Hưng lập biên bản bắt người trong trường hợp quả tang, sau đó chuyển hồ sơ cùng vật chứng vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 404/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: chiếc xe mô tô kiểu wave, biển số 52S3-5444 có giá là 2.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu Wave biển số 52S3-5444 cùng chìa khóa xe. Qua xác minh chiếc xe trên do bà Đỗ Thị L đứng tên chủ sở hữu, hiện bà L đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả. Ngoài ra, ông Nguyễn Hữu N

khai mua lại chiếc xe trên vào năm 2012 tại một cửa hàng chuyên mua bán xe cũ nên Cơ quan điều tra đã hoàn trả lại chiếc xe này cho ông N.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Hữu N đã nhận lại chiếc xe kiểu wave, biển số 52S3-5444 và không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS-BC ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Tuấn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và vật chứng đã xử lý xong

Bị cáo Dương Tấn Đ khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại trị giá 2.500.000 đồng.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Tuấn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về các tội "Gây rối trật tự công cộng" và 'Cướp giật tài sản" nhưng bị cáo không biết ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục phạm tội mới. Tính tới lần phạm tội này bị cáo vẫn chưa được xóa án tích đối với Bản án số 350/2005/HSPT ngày 26/7/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" (Bị cáo chưa chấp hành xong án phí và bồi thường dân sự), thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoản thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án là: 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu Wave biển số 52S3-5444 cùng chìa khóa xe. Qua xác minh chiếc xe trên do bà Đỗ Thị L đứng tên chủ sở hữu, hiện bà L đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả. Ngoài ra, ông Nguyễn Hữu N khai mua lại chiếc xe trên vào năm 2012 tại một cửa hàng chuyên mua bán xe cũ nên Cơ quan điều tra đã hoàn trả lại chiếc xe này cho ông N nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và các vấn đề khác.

[11] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Tuấn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Tuấn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2018.

Ghi nhận bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông